

Bản án số: 12/2022/HS-ST
Ngày 18-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Ngọc Sinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đặng Thị Thu Hiền, Cán bộ Hội Liên hiệp phụ nữ quận Hồng Bàng

Ông Trần Ngọc Hải, Cán bộ cơ sở phường Trại Chuối.

- Thư ký phiên toà: Bà Đào Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Trương Công Q, tại thành phố Hải Phòng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hoá: Lớp 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Công M và bà Nguyễn Thị P (đều đã chết); đã ly hôn và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 01-10-2021. Có mặt.

- Bị hại: Cháu Nguyễn Ngọc Băng A; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Q, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở hiện nay: Số M, phường S, quận H, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Nguyễn Thị Minh H, đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Q, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở hiện nay: Số M, phường S, quận H, thành phố Hải Phòng và anh Bùi Công T, đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã T, huyện V, thành phố Hải Phòng, (là bố, mẹ của cháu Nguyễn Ngọc Băng A). Đều vắng mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Lương Thị T là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hải Phòng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2019, Trương Công Q đến thuê trọ tại phòng trọ số B, S, H, Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị Minh H cùng con gái là cháu Nguyễn Ngọc Băng A sống cách phòng trọ của Q một phòng. Quá trình sinh sống tại đây Q đã 03 lần thực hiện hành vi đối với cháu Băng A như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng đầu tháng 8-2021, sau khi đi làm về, Q mặc quần đùi, áo ba lỗ đứng trước cửa phòng trọ của Q, thấy cháu đang chơi một mình trước sân. Q gọi cháu đến trước cửa phòng trọ, rồi ngồi xổm trước mặt cháu. Sau đó, Q tụt quần đùi, quần chíp của cháu xuống, dùng tay sờ, xoa vào phần âm hộ của cháu, rồi dùng miệng hôn 2-3 cái vào mu âm hộ của cháu. Q dặn cháu không được nói với ai, rồi cho cháu đi về.

Lần thứ hai: Chiều ngày 27-8-2021, sau khi hết ca làm việc, Q đi về phòng trọ của mình, tắm rửa, mặc áo ba lỗ, quần đùi kẻ caro nhưng không mặc quần lót. Đứng trước cửa phòng trọ, thấy cháu đang chơi một mình trước dãy trọ, Q gọi cháu vào đứng trước cửa phòng. Sau đó, Q ngồi xổm trước mặt cháu, dùng tay ôm vào mông cháu, rồi tụt quần đùi, quần chíp qua đầu gối cháu. Sau đó, Q dùng tay sờ, xoa vào phần âm hộ của cháu, dùng miệng hôn 2-3 cái vào mu âm hộ cháu, rồi dặn cháu không được nói với ai và cho cháu đi về.

Lần thứ ba: Khoảng 15h30' ngày 04-9-2021, sau khi hết ca làm, Q đi về phòng trọ, đóng cửa, đi tắm, nghỉ ngơi. Thấy một số cháu nhỏ vào đập cửa phòng rồi bỏ chạy đi, Q mở cửa nhìn thấy cháu Băng A, nên bảo cháu nhắc các bạn không đập cửa. Q vào nhà, nhưng các cháu nhỏ tiếp tục đập cửa. Lúc này, Q mở cửa ra ngoài, thấy cháu vẫn đang đứng chơi ở khu vực trước cổng phòng trọ của mình. Q đứng đối diện với cháu, tụt quần để lộ dương vật của mình hướng về cháu. Thấy vậy, cháu xấu hổ quay mặt đi, chạy vào nhà, đóng cửa lại. Đến tối cùng ngày, cháu kể lại toàn bộ biểu hiện chiều đó của Q cho mẹ để biết. Ngoài ra, cháu còn kể sự việc hai lần trước của Q như nội dung nêu trên. Chị H gửi đơn tố cáo hành vi của Q đến Công an phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 394/2021/TDTE ngày 17-09-2021 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: *Nạn nhân Nguyễn Ngọc Băng A, sinh năm 2014, có thể trạng trung bình cân đối. Cơ thể và bộ phận sinh dục của nạn nhân không có vết bầm tím, xây xước da. Màng trinh nguyên vẹn. Bệnh viện Phụ sản Hải Phòng không làm xét nghiệm dịch âm đạo tìm xác tinh trùng, khám giám định nạn nhân không hợp tác, không lấy được dịch âm đạo nên không có căn cứ đánh giá tinh trùng trong âm đạo của nạn nhân.*

Tại Cáo trạng số 05/CT-VKSHB ngày 13-01-2022, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố Trương Công Q về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo điểm b khoản 2 Điều 146 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai, thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội danh, các tình tiết trong vụ án, nhưng đề nghị xem xét việc bị cáo từng điều trị bệnh tai biến.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tình tiết định khung hình phạt “*Phạm tội 02 lần trở lên*” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 146, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 54 tháng đến 60 tháng tù về tội “*Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi*”. Về dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu giải quyết, nên đề nghị Tòa án không xem xét giải quyết về dân sự. Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ vật chứng. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày: Nhất trí phân tích các tình tiết định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ, căn cứ áp dụng pháp luật và đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện Kiểm sát đối với bị cáo về tội “*Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi*”. Về dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường. Quá trình lấy ý kiến trình bày, bị hại có thái độ sợ tiếp xúc người lạ là biểu hiện ảnh hưởng sự phát triển bình thường tâm sinh lý của cháu. Kiến nghị công tác phòng ngừa tội phạm xâm hại tình dục trẻ em.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp lời khai bị hại, người chứng kiến, biên bản nhận dạng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 8-2021 đến ngày 04-9-2021, tại phòng trọ ở khu M, phường S, quận H, thành phố Hải Phòng, Trương Công Q đã thực hiện các hành vi tiếp xúc về thể chất trực tiếp bộ phận nhạy cảm, bộ phận khác trên cơ thể của bị hại có tính chất tình dục nhưng không nhằm quan hệ tình dục đối với bị hại là người dưới 16 tuổi. Bởi vậy, đủ căn cứ kết luận hành

vi của bị cáo đã cấu thành tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” được quy định tại Điều 146 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo phạm tội nhiều lần, phạm tình tiết “*Phạm tội 02 lần trở lên*” theo điểm b khoản 2 Điều 146 Bộ luật Hình sự.

[5] Cụ thể hóa Công ước của Liên Hợp Quốc về Quyền trẻ em ngày 20-02-1990, Hiến pháp năm 2013 quy định: “*Trẻ em được Nhà nước, gia đình và xã hội bảo vệ, chăm sóc và giáo dục; được tham gia vào các vấn đề về trẻ em. Nghiêm cấm xâm hại, hành hạ, ngược đãi, bỏ mặc, lạm dụng, bóc lột sức lao động và những hành vi khác vi phạm quyền trẻ em*”. Luật Trẻ em năm 2016, Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09-5-2017 của Chính phủ tạo hành lang pháp lý toàn diện nhằm bảo vệ nguồn lực thế hệ tương lai đất nước và thực hiện quyền trẻ em ở mức cao nhất. Hành vi của bị cáo xâm hại tình dục, xâm phạm đến sức khỏe của bị hại chưa đủ 7 tuổi, gây hoang mang cho nhiều gia đình có trẻ em gái, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an xã hội, gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bởi vậy, cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo theo quy định của pháp luật, bảo đảm công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không vi phạm các tình tiết theo Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Về áp dụng hình phạt chính: Trên cơ sở xem xét nhận định nêu trên, đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội xâm hại tình dục người dưới 13 tuổi; phân tích tình tiết định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và toàn bộ tình tiết trong vụ án. Bị hại bị xâm hại rất nghiêm trọng đến thể chất, tâm sinh lý, sự phát triển bình thường. Bởi vậy, cần xử phạt bị cáo hình phạt tù ở mức trên khởi điểm đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát, bảo đảm tính công minh của pháp luật, giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm xâm hại đến trẻ em.

[10] Về dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[11] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần chấp nhận quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát, cần tịch thu tiêu hủy đối với vật chứng liên quan tội phạm của bị cáo là: 01 quần chip màu hồng, sọc kẻ trắng.

[12] Chấp nhận kiến nghị của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố bảo đảm công tác phòng ngừa tội phạm xâm hại tình dục trẻ em. Kiến nghị Ủy ban nhân dân quận Hồng Bàng tăng cường chỉ đạo, đôn đốc; cơ quan lao động thương binh xã hội các cấp địa phương tăng cường giám sát; các tổ chức xã hội tích cực hỗ trợ bảo đảm cơ chế và biện pháp phối hợp trong việc thực hiện quyền trẻ em, giải quyết các vấn đề về trẻ em. Kiến nghị Ủy ban nhân dân

phường Sở Dầu đẩy mạnh thực hiện hiệu quả công tác phòng ngừa hạn chế không có tình trạng xâm hại tình dục trẻ em xảy ra trên địa bàn; chủ động xác minh, nắm tình hình, diễn biến hoạt động của tội phạm xâm hại tình dục trẻ em, chú trọng kế hoạch phòng ngừa, ngăn chặn và quản lý chặt chẽ những đối tượng có nguy cơ phạm tội xâm hại tình dục. Kiến nghị các nhà trường đẩy mạnh hơn nữa công tác thông tin, tuyên truyền pháp luật, giáo dục những kiến thức cơ bản về giới tính, kỹ năng tự bảo vệ của trẻ em gái, giáo dục ý thức cảnh giác, phát hiện sớm, tự phòng ngừa các hoạt động xâm hại tình dục và chủ động phối hợp việc hỗ trợ tư vấn pháp lý khi cần thiết.

[13] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 146, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trương Công Q 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam bị cáo bảo đảm thi hành án.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ: 01 quần chip màu hồng, sọc kẻ trắng (Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 01 năm 2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng).

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP.Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an Q.Hồng Bàng;
- VKSND Q.Hồng Bàng;
- Chi cục THADS Q.Hồng Bàng;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Sinh